

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 10 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lý Quang Minh;
- Ông Lò Văn Chiên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS, ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Chèo A S**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1976, tại huyện S, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản C, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Chèo Y V, đã chết; mẹ đẻ: Tẩn Liều M, đã chết; bị cáo không đăng ký kết hôn, từng sống chung như vợ chồng với chị Phàn Mỹ L, sinh năm 1980 và có 01 con người chung sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án số: 50/2012/HSST, ngày 31/7/2012, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 15/8/2022, hiện đang bị áp dụng pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phủ Sính P**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1982, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản C, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình

độ học vấn: 0/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Phủ Dìn S1, sinh năm 1957; mẹ đẻ: Vàng Chin T, sinh năm 1963; vợ: Phu Ma M, sinh năm 1986; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn áp dụng là 12 tháng, đến tháng 6/2017, bị cáo chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 15/8/2022, hiện đang bị áp dụng pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phu Ma M, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản C, xã L, huyện P, tỉnh Lai Châu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 06/8/2022, Chèo A S chở sắt vụn từ nhà đi bán. Khi đến khu vực bản Cung Mù P, xã L, S gặp Phủ Sính P, S hỏi P có đi chợ không, P trả lời có. P vào bảo vợ P là Phu Ma M, đưa cho P 150.000 đồng để đi đổ xăng xe. Sau đó S và P mỗi người đi một xe máy cùng đi về hướng chợ Mường So. Khi đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn ở khu vực ngã ba xã Khổng Lào, S và P dừng lại. P đứng ở ngoài đợi, S đi vào quán thu mua sắt vụn để bán số sắt vụn mang theo cho một người đàn ông tên là Hà được 70.000 đồng. Bán sắt vụn xong, S đi ra hỏi P có đi chơi hàng không (ý là có đi chơi Heroine không), P đồng ý. Cả hai thống nhất góp mỗi người 50.000 đồng để đi mua Heroine sử dụng. S bảo với P hai người cùng đi một xe, P nhất trí nên S gửi lại xe của mình ở quán thu mua sắt vụn. S đưa cho P số tiền 50.000 đồng để đi mua Heroine sử dụng. P điều khiển xe máy chở S đi về hướng xã Bản Lang. Khi đi đến khu vực bản Nà Vàng, xã Bản Lang, P dừng xe lại và bảo S xuống xe. P điều khiển xe đi về phía trước khoảng 100 mét thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Qua trao đổi mua bán, P mua được của người đó 01 gói Heroine, gói bằng mảnh nilon màu hồng buộc thắt lại, hết số tiền 100.000 đồng. Mua được Heroine, P điều khiển xe quay lại chỗ S đứng đợi. P đưa gói Heroine cho S cầm rồi cả hai thống nhất đi về khu vực xã Mường So để mua kim tiêm sử dụng Heroine. Khi P và S đi đến khu vực ngã ba xã Khổng Lào thì bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phối hợp với Công an xã Mường So phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng, vón cục, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng buộc thắt lại và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ, biển kiểm soát: 25B1-694.67, kèm theo 01 giấy chứng nhận xe mô tô số: 065125, mang tên chủ xe Phủ Sính P. S và P đều khai nhận chất bột màu trắng vón cục là Heroine, mục đích S, P mua về để sử dụng.

Bản Kết luận giám định số: 05/KL-GĐVV, ngày 06/8/2022, của Giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: chất bột màu trắng, vón cục thu giữ của Phũ Sính P và Chẻo A sếnh có khối lượng là 0,19 gam.

Bản Kết luận giám định số: 705/KL-KTHS, ngày 08/8/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phũ Sính P và Chẻo A S, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 106/CT-VKS, ngày 29 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Chẻo A S và bị cáo Phũ Sính P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Chẻo A S, Phũ Sính P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chẻo A S từ 01 (một) năm, 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phũ Sính P từ 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý: Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng và các vỏ niêm phong cũ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ, biển kiểm soát: 25B1-694.67, kèm theo 01 giấy chứng nhận xe mô tô số: 065125, mang tên chủ xe Phũ Sính P. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ, biển kiểm soát: 25B1-694.67, kèm theo 01 giấy chứng nhận xe mô tô số: 065125, mang tên chủ xe Phũ Sính P. Đối với toàn bộ số Heroine thu giữ của các bị cáo đã được gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên không đề cập xử lý. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Các bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo P có nguyện vọng trả lại chiếc xe cho vợ bị cáo, do đây là tài sản chung của vợ chồng, là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, bị cáo đã tự ý đem xe đi để mua Heroine, vợ bị cáo không biết. Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Phu Ma M trình bày: Do chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng, mục đích mua xe máy về để làm phương tiện đi lại. Chị Mây không biết việc bị cáo Phũ Sính P, là

chồng của chị Mây, đã tự ý sử dụng chiếc xe máy để đi mua Heroine về sử dụng. Chị mây có nguyện vọng được xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, các kết luận giám định, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng hơn 08 giờ, ngày 06/8/2022, tại khu vực ngã ba xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phối hợp với Công an xã Mường So đã phát hiện, bắt quả tang Phủ Sính P và Chèo A S đang tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy, dạng chất bột màu trắng, vón cục. Chèo A S và Phủ Sính P đều khai nhận chất bột màu trắng, vón cục đó là Heroine do S và P mua về để sử dụng. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Chèo A S, Phủ Sính P là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,19 gam.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Tình tiết có liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho P, do các bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết xã hội và kiến thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo Chèo A S có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo S đã 01 lần bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo P đã 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi đã chấp hành xong bản án, biện pháp xử lý hành chính, các bị cáo không rút ra bài học, cảnh tỉnh bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có đồng phạm, tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo S là người khởi xướng, các bị cáo đều là người thực hành tích cực nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng theo quy định tại các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,19 gam Heroine trích trong tổng số Heroine thu giữ của các bị cáo đã được gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: 01 mảnh nilon màu hồng và các vỏ niêm phong cũ, là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ, biển kiểm soát: 25B1-694.67, kèm theo 01 giấy chứng nhận xe mô tô số: 065125, mang tên chủ xe Phủ Sính P, đã thu của bị cáo Phủ Sính P, do đây là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo P tự ý sử dụng làm công cụ phạm tội, vợ bị cáo là chị Mây không biết việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội

và có nguyện vọng được xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại nên cần trả lại cho chị Mây.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Các bị cáo Chèo A S, Phủ Sính P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chèo A S: 01 (Một) năm, 10 (Mười) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 15/8/2022 (09 ngày), còn phải chấp hành 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng, 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phủ Sính P: 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 15/8/2022 (09 ngày), còn phải chấp hành 01 (Một) năm, 05 (Năm) tháng, 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng và các vỏ niêm phong cũ.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phu Ma M: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ, biển kiểm soát: 25B1-694.67, kèm theo 01 giấy chứng nhận xe mô tô số: 065125, mang tên chủ xe Phủ Sính P.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh